

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11/10/2018.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Vân
2. Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Yến X**, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực Thới H, phường Thới A, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Việt Quốc Tr**, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực Thới H, phường Thới A, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/7/2018 và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến X trình bày và yêu cầu như sau:

Nguyên vào năm 2001, sau một thời gian tự quen biết và tìm hiểu, chị và anh Nguyễn Việt Quốc Tr được gia đình hai bên tác hợp, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ số 129 ngày 19 tháng 9 năm 2001. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc,

đến đầu năm 2017 thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Tr thường ghen tuông vô cớ nên thường xuyên cãi vã nhau, chị X cho rằng mỗi khi anh Tr uống rượu vào là chửi mắng và đánh đập chị. Anh chị nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, không thể nào tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nay chị X xin được ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Có một con tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 08/7/2000 (nam) đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tại bản tự khai đề ngày 06/8/2018 và quá trình tham gia tố tụng bị đơn- anh Nguyễn Việt Quốc Tr trình bày và yêu cầu như sau:

Thông nhất với lời trình bày của chị X về thời gian kết hôn, đến đầu năm 2017 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm trong cuộc sống về tình cảm và kinh tế gia đình, anh chị thường xuyên cãi nhau nên mất hạnh phúc. Anh Tr cho rằng còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn với chị X.

Về con chung: Có một con tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 08/7/2000 (nam) đã trưởng thành nên không ra xem xét .

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Yến X và anh Nguyễn Việt Quốc Tr tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn năm 2001 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên chị X khởi kiện yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn”. Tòa án đã thụ lý tranh chấp ly hôn và nuôi con là chưa chính xác và điều chỉnh lại. Do bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại quận Ô Môn, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Việt Quốc Tr đã được triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, anh Tr vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Trung theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét quan hệ hôn nhân: Chị X và anh Tr chung sống và có đăng ký kết hôn số 129 ngày 19 tháng 9 năm 2001 tại Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đúng quy định pháp luật. Vợ chồng sống hạnh phúc

một thời gian thì đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị X cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, tình cảm, kinh tế và khi anh Tr uống rượu say là thường hay mắng chửi và đánh đập chị nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng. Chị X cho rằng không còn tình cảm với anh Tr nữa nên chị X yêu cầu ly hôn với anh Tr để giải thoát cho nhau. Theo bản tự khai và phiên hòa giải ngày 06/8/2018 thì anh Tr không đồng ý ly hôn với chị X anh cho rằng còn thương vợ và anh muốn đoàn tụ. Xét thấy anh Tr muốn đoàn tụ và Tòa án đã hòa giải động viên anh chị hàng gần tình cảm, để anh chị đoàn tụ nhưng đến nay vẫn không có kết quả, mâu thuẫn giữa vợ chồng của các đương sự đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân cũng không đạt được nên Hội đồng xét xử xử cho ly hôn giữa chị X và anh Tr.

[4] Về con chung: Có một con tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 08/7/2000 (nam) đã trưởng thành nên không ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 55, 56; 57, 58, 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Yên X và anh Nguyễn Việt Quốc Tr.

- Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 08/7/2000 (nam) đã trưởng thành nên không ra xem xét.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Yến X phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 002050 ngày 17/7/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND phường Thới A*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Oanh

